

Bản án số: 27/2018/HS-PT
Ngày 21 tháng 5 năm 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa Phên toà: Ông Phạm Quang Hùng.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Duy Sơn.

Ông Trần Văn Thái.

Thư ký Phên toà: Bà Đào Thị Tuyền - Là Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia Phên toà: Bà Nguyễn Thị Văn - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 12/2018/HSPT ngày 31/01/2018 đối với bị cáo Trần Đắc Tr và các bị cáo khác, do có kháng cáo của các bị cáo và kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 83/2017/HSST ngày 26/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện T.

Các bị cáo có kháng cáo, bị kháng nghị:

1. Trần Đắc Tr, sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn G, xã K, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Lái xe; con ông Trần Việt Đ và bà Nguyễn Thị Th; vợ, con: Chưa có; tiền án: Bản án số 101/2016/HSST ngày 21/12/2016 Tòa án nhân dân thị xã P2, tỉnh Thái Nguyên xử phạt Tr 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”; tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt từ ngày 25/9/2017 đến nay, có mặt.

2. Phạm Văn C, sinh năm 1973; nơi cư trú: Thôn Đ1, xã K, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; trình độ văn hóa: 7/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Phạm Văn C1 và bà Nguyễn Thị D1 (bố mẹ đều đã chết); vợ: Tạ Thị Đ1 và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt từ ngày 25/9/2017 đến ngày 21/11/2017 được thay thế biện pháp tạm giam bằng biện pháp bảo lãnh, có mặt.

3. Hoàng Văn D, sinh năm 1989; nơi cư trú: Thôn H1, xã K, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông Hoàng Văn A và bà Bùi Thị L; vợ: Nguyễn Thị Ng và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt từ ngày 25/9/2017 đến ngày 04/10/2017 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

Ngoài ra còn có 05 bị cáo không kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NHẬN THẤY

Theo bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện T, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Các bị cáo Trần Đắc Tr; Phạm Văn C; Ngô Văn S; Hoàng Văn D; Nguyễn Quốc Ph; Hoàng Văn I; Đỗ Văn B; Đào Xuân X bị Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố về hành vi phạm tội như sau: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 25 tháng 9 năm 2017, tại quán nước gần cầu cao tốc Z thuộc thôn H1, xã K, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc có: Trần Đắc Tr; Nguyễn Quốc Ph, Ngô Văn S và Hoàng Văn D là những người quen biết nhau ở cùng xã K, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc. Khi đang ngồi uống nước thì Tr mượn điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy J3 Pro của Hoàng Văn D để tải trò chơi điện tử “Vua xóc đĩa” và rủ mọi người đánh bạc ăn tiền bằng hình thức xóc đĩa qua trò chơi này, mọi người đồng ý. Hoàng Văn D lấy lại điện thoại để gọi cho Phạm Văn C rủ chơi đánh bạc ăn tiền, C đồng ý. Lúc này Ngô Văn S lấy điện thoại của mình nhãn hiệu OPPO để tải và chơi thử trò chơi “Vua xóc đĩa”. Khoảng 10 giờ cùng ngày, C đến quán nước trên thì mọi người cùng nhau di chuyển xuống bãi đất trống dưới gầm cầu cao tốc Z, cách quán nước khoảng 30m để đánh bạc. Tại đây có sẵn: 01 cái bàn được chồng lên từ hai chiếc lốp xe, mặt bàn là một tấm nhựa trong suốt; 05 chiếc ghế nhựa và 01 chiếc ghế khung sắt đã cũ. Khi bắt đầu đánh bạc, mọi người đều thống nhất C là người làm nhà cái và phải chịu trách nhiệm trả tiền thắng thua cho người chơi còn lại trong từng ván bạc. Sau đó, C sử dụng điện thoại Samsung của Hoàng Văn D và thao tác trên điện thoại để mở trò chơi “Vua xóc đĩa”, trò chơi mở ra có 01 chiếc bát được úp vào 01 chiếc đĩa. C thao tác xóc đĩa trên điện thoại và bấm nút để mở bát thì xuất hiện 04 hạt dưa (gọi là hạt vị), mỗi hạt đều có 2 mặt đỏ và trắng.

Cách thức đánh bạc như sau: Mọi người cá cược thắng thua bằng tiền với người làm cái thông qua xác suất chẵn và lẻ (gọi là cửa chẵn và cửa lẻ). Khi mở bát, nếu cả 4 hạt vị cùng màu (trắng hoặc đỏ) hoặc có 02 hạt vị cùng màu (trắng hoặc đỏ) thì xác suất này là chẵn, người chơi đặt tiền cá cược ở cửa chẵn thắng cược và được nhà cái trả tiền; người chơi đặt tiền ở cửa lẻ thua cược và bị nhà cái thu tiền. Nếu khi mở bát chỉ có 01 hạt vị khác màu (trắng hoặc đỏ) với 03 hạt vị còn lại thì xác suất này là lẻ; người chơi đặt tiền cá cược ở cửa lẻ thắng cược và được nhà cái trả tiền, người chơi đặt tiền ở cửa chẵn thua cược và bị nhà cái thu tiền. Trước khi mở bát (một ván chơi), người cá cược với nhà cái có quyền chọn cửa chẵn, lẻ tùy ý hoặc có quyền không chọn cửa nào (không chơi), chọn cửa nào thì đặt tiền cửa đó và không giới hạn mức độ sát phạt (mức đặt tiền).

Quá trình đánh bạc có Đỗ Văn B và Hoàng Văn I đến tham gia đặt cửa đánh bạc. Khi tham gia đánh bạc, I không mang theo tài sản gì nên đã vay Ph

200.000đồng và sử dụng toàn bộ số tiền này để đánh bạc. Khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, Hoàng Văn D thua bạc nên lấy điện thoại Samsung Galaxy J3 Pro đi gặp Nguyễn Văn N để vay 900.000đồng. Hoàng Văn D sử dụng toàn bộ số tiền này để tiếp tục đánh bạc (Khi Hoàng Văn D cầm điện thoại đi thì Ngô Văn S lấy điện thoại nhãn hiệu OPPO F1s của mình đưa cho C để tiếp tục đánh bạc). Khoảng 11 giờ cùng ngày có Đào Xuân X đến tham gia đánh bạc cùng. Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, Ph nghỉ chơi. Các đối tượng còn lại đánh bạc đến 12 giờ ngày 25 tháng 9 năm 2017 thì bị Công an huyện T phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ: số tiền 13.905.000đồng và 05 điện thoại thuộc các nhãn hiệu OPPO, Samsung, Mastel trên người các đối tượng. Tạm giữ 01 tấm nhựa trong suốt đã vỡ; 05 chiếc ghế nhựa và 01 chiếc ghế khung sắt đã cũ. Quá trình bắt quả tang, I lợi dụng sơ hở bỏ trốn đến ngày 07 tháng 10 năm 2017 ra đầu thú tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T. I khai ngày 25 tháng 9 năm 2017 có tham gia đánh bạc xóc đĩa trên điện thoại ở gầm cầu cao tốc Z thuộc thôn H1, xã K, huyện T. Khi bị phát hiện bắt quả tang, I đang thua và chỉ còn 50.000đồng. I tự nguyện giao nộp số tiền trên cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T.

Ngày 11 tháng 10 năm 2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T ra Quyết định khởi tố bị can và Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Nguyễn Quốc Ph. Quá trình điều tra Ph khai nhận ngày 25 tháng 9 năm 2017 có tham gia đánh bạc xóc đĩa trên điện thoại ở gầm cầu cao tốc Z thuộc thôn H1, xã K, huyện T. Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày Ph không đánh bạc nữa và khi rời đi thì còn 300.000đồng. Theo đơn đề nghị của Ph, ngày 01 tháng 11 năm 2017 ông Nguyễn Văn P1 là bố đẻ của Ph đã giao nộp số tiền trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T.

Tổng cộng các đối tượng đã sử dụng số tiền 14.255.000đồng vào việc cá cược đánh bạc.

Quá trình điều tra các bị cáo đã khai nhận về hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và khai nhận, khi đánh bạc đã sử dụng tiền để đánh bạc như sau: Tr sử dụng khoảng 540.000đồng; C sử dụng khoảng 10.020.000đồng; Hoàng Văn D sử dụng khoảng 1.430.000đồng; Ngô Văn S sử dụng khoảng 700.000đồng; Ph sử dụng khoảng 550.000đồng; I sử dụng khoảng 200.000đồng; B sử dụng khoảng 580.000đồng; X sử dụng khoảng 500.000đồng. Tổng số tiền các bị cáo khai sử dụng vào việc đánh bạc là 14.920.000đồng. Tuy nhiên, khi Công an bắt quả tang và tạm giữ số tiền 14.255.000đồng. Nhưng các bị cáo không nhớ chính xác được số tiền mình mang đi và sử dụng vào việc đánh bạc. Vì vậy buộc các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với số tiền đánh bạc là 14.255.000đồng.

Đối với anh Nguyễn Văn N, quá trình điều tra N khai khoảng 10 giờ 30 phút Hoàng Văn D có vay của anh số tiền 900.000đồng và đưa cho anh chiếc

điện thoại Samsung J3 Pro làm tin. Khi cho vay tiền, Hoàng Văn D không nói cho anh biết và anh cũng không biết Hoàng Văn D sử dụng số tiền này để đánh bạc. Do vậy, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T không đề cập xử lý.

Về vật chứng:

Đối với số tiền 14.255.000đồng bao gồm: 13.905.000đồng thu giữ trong quá trình bắt quả tang và 350.000đồng do các đối tượng tự nguyện giao nộp, quá trình điều tra xác định là tiền sử dụng vào việc đánh bạc.

Đối với chiếc điện thoại Samsung J3 Pro của Hoàng Văn D và điện thoại di động OPPO F1s của Ngô Văn S, quá trình điều tra xác định 02 chiếc điện thoại trên được sử dụng vào việc xóc đĩa đánh bạc.

Đối với 05 điện thoại di động thuộc các nhãn hiệu Samsung, OPPO, Mastel cơ quan điều tra đã thu giữ, trong đó thu của Phạm Văn C 01 chiếc điện thoại OPPO F1s màu bạc trắng; Đào Xuân X 01 chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy A5 màu đen; Trần Đắc Tr 01 chiếc điện thoại di động Mastel màu đỏ và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung; Đỗ Văn B 01 chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy Note 4 màu đen. Quá trình điều tra xác định không sử dụng vào việc đánh bạc

Đối với 01 tấm nhựa trong suốt bị vỡ; 05 ghế nhựa cũ và 01 ghế khung sắt cũ, quá trình điều tra các đối tượng khai ngày 25 tháng 9 năm 2017 các đối tượng sử dụng phục vụ việc đánh bạc.

Về trách nhiệm dân sự:

Đối với số tiền 900.000đồng, quá trình điều tra xác định: ngày 25 tháng 9 năm 2017 Hoàng Văn D vay của anh Nguyễn Văn N, anh N không yêu cầu Hoàng Văn D phải trả lại số tiền trên.

Đối với số tiền 300.000đồng là tiền ông Nguyễn Văn P1 giao nộp thay cho Nguyễn Quốc Ph để Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện T phục vụ điều tra. Ông P1 không yêu cầu Ph phải trả lại số tiền trên.

Đối với số tiền 200.000đồng Hoàng Văn I vay của Nguyễn Quốc Ph để tham gia đánh bạc. Quá trình điều tra Ph không yêu cầu I phải trả lại số tiền trên.

Bản án Hình sự sơ thẩm số 83/2017/HSST ngày 26/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện T đã quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo Trần Đắc Tr; Phạm Văn C; Hoàng Văn D; Ngô Văn S; Nguyễn Quốc Ph; Hoàng Văn I; Đỗ Văn B; Đào Xuân X phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 248; Điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33; điểm g Khoản 1 Điều 48; Khoản 2 Điều 51; Khoản 5 Điều 60 Bộ luật hình sự đối với Trần Đắc Tr. Xử phạt: Trần Đắc Tr 06 (Sáu) tháng tù, tổng hợp với 09 (Chín) tháng tù của Bản án số 101/2016/HSST ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Tòa án nhân dân thị xã P2, tỉnh Thái Nguyên. Buộc Trần Đắc Tr phải chấp hành hình

phạt chung của hai bản án là 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 25 tháng 9 năm 2017.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 248; Điều h, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự đối với Phạm Văn C. Xử phạt: Phạm Văn C 08 (Tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25 tháng 9 năm 2017 đến ngày 21 tháng 11 năm 2017.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 248; Điều h, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự đối với Hoàng Văn D. Xử phạt: Hoàng Văn D 05 (Năm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 25 tháng 9 năm 2017 đến ngày 04 tháng 10 năm 2017.

Ngoài ra án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với các bị cáo khác, xử lý vật chứng, tính án phí và tuyên quyền kháng cáo cho các bị cáo.

Sau khi án sơ thẩm xử xong, ngày 04 và 05/01/2018 Phạm Văn C kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo. Hoàng Văn D kháng cáo xin được hưởng án treo.

Ngày 08/01/2018, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện T ban hành Quyết định số 15/QĐ-VKS kháng nghị đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 83/2017/HSST ngày 26/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện T. Nội dung đề nghị cấp phúc thẩm xét xử tăng hình phạt đối với Trần Đắc Tr.

Tại Phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 69 của Bộ luật hình sự năm 2015, không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm đối với Tr; chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tăng hình phạt chính đối với Trần Đắc Tr, phạt Tr từ 9 đến 12 tháng tù. Không chấp nhận kháng cáo của Phạm Văn C, giữ nguyên hình phạt chính đối với C. Chấp nhận kháng cáo của Hoàng Văn D, cho D được hưởng án treo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại Phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại Phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, người bào chữa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

[1] Về hình thức: Kháng cáo và kháng nghị được làm trong hạn luật định nên được chấp nhận xem xét.

Quá trình điều tra cũng như tại Phiên tòa, các bị cáo Trần Đắc Tr, Phạm Văn C, Hoàng Văn D và các bị cáo không có kháng cáo, không bị kháng cáo kháng nghị đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện T và Bản án của Tòa án nhân dân huyện T đã xét xử, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo khác trong vụ án, phù hợp với biên bản phạm pháp quả tang, phù hợp với vật chứng đã được thu giữ, phù hợp với các tài liệu khác đã được thu thập có

trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng thời gian từ 10 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút ngày 25 tháng 9 năm 2017 tại gầm cầu cao tốc Z thuộc thôn H1, xã K, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc các đối tượng: Trần Đắc Tr, Nguyễn Quốc Ph, Phạm Văn C, Đỗ Văn B, Hoàng Văn I, Đào Xuân X, Hoàng Văn D và Ngô Văn S đã có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức chơi trò chơi xóc đĩa trên điện thoại di động. Tổng số tiền các bị cáo trên sử dụng để đánh bạc là 14.255.000đồng.

Hành vi nêu trên của Trần Đắc Tr; Phạm Văn C; Hoàng Văn D; đã phạm tội “Đánh bạc” được quy định tại Khoản 1 Điều 248 của Bộ luật hình sự.

Điều luật quy định: *“Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng..., thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ ba tháng đến ba năm”*.

Như vậy án sơ thẩm đã xét xử các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 của Bộ luật hình sự năm 1999 là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[2] Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo tuy ít nguy hiểm cho xã hội nhưng đã xâm phạm trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng lớn đến phong trào đấu tranh phòng chống tội phạm. Hành vi đánh bạc, gá bạc nếu không được ngăn chặn kịp thời sẽ là nguy cơ làm tan vỡ hạnh phúc của một số gia đình và phát sinh các loại tội phạm khác. Bởi vậy cần phải xử lý các bị cáo nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo của các bị cáo và kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Trước khi đánh bạc Trần Đắc Tr có mượn Hoàng Văn D điện thoại để tải trò chơi và rủ D chơi trò chơi nhưng D gọi điện thoại rủ C đến chơi bạc, như vậy Tr cùng D khởi xướng việc đánh bạc. Khi bị bắt quả tang thì tổng số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 14.255.000đồng, trong đó Tr chỉ có 540.000đồng tham gia đánh bạc. Như vậy số tiền bị cáo sử dụng đánh bạc ít thứ hai trong các bị cáo đồng phạm. Khi xét xử, cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đó là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, ngoài ra bị cáo phạm tội mới trong thời gian thử thách của án treo nên đã áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm; từ đó đã cân nhắc và phạt bị cáo mức án 06 tháng tù, mức án này trên mức khởi điểm của khung hình phạt. Tuy nhiên tại thời điểm xét xử phúc thẩm thì theo quy định tại khoản 2 Điều 69 của Bộ luật hình sự năm 2015, Bản án số 101/2016/HSST ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Tòa án nhân dân thị xã Ph, tỉnh Thái Nguyên phạt Tr về tội vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ không được coi là án tích, do đó không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm đối với Tr là phù hợp. Hình phạt mà cấp sơ thẩm áp dụng đối với Tr là nghiêm khắc, phù hợp với nhân thân và vai trò của bị cáo cũng như tương xứng

với số tiền bị cáo dùng để tham gia đánh bạc, không phải là nhẹ như kháng nghị đã phân tích. Hơn nữa vai trò của Tr và D trong vụ án là như nhau, số tiền Tr dùng vào việc đánh bạc ít hơn D. D là người chuẩn bị công cụ phạm tội, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự nên cấp sơ thẩm phạt D 05 tháng tù. Như vậy, để phân hóa vai trò của từng bị cáo trong vụ án nên tại Phê phán, đại diện Viện kiểm sát đề nghị phạt D 05 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, đề nghị này là có cơ sở. Do đó việc giữ nguyên hình phạt đối với bị cáo Tr là cần thiết, đảm bảo tính công bằng. Cho nên không có cơ sở chấp nhận kháng nghị tăng hình phạt đối với Tr.

Đối với kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của Phạm Văn C: Trong vụ án này C là người sử dụng 10.020.000 đồng vào việc đánh bạc cũng như là người cầm cái sóc đĩa, cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo và phạt bị cáo 08 tháng tù là đã nương nhẹ cho bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không đưa thêm được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào, do vậy không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của C.

Đối với kháng cáo xin hưởng án treo của Hoàng Văn D: Hoàng Văn D sử dụng số tiền 1.430.000 đồng tham gia đánh bạc, số tiền bị cáo dùng vào việc phạm tội là không nhiều, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên việc cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội là không cần thiết mà chỉ cần phạt tù nhưng cho hưởng án treo cũng đủ giáo dục bị cáo và không ảnh hưởng đến công tác đấu tranh phòng chống tội phạm trên địa bàn. Như vậy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát có cơ sở, cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện T.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên Phạm Văn C phải chịu án phí hình sự phúc thẩm; Hoàng Văn D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

QUYẾT ĐỊNH

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 83/2017/HSST ngày 26/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện T.

Tuyên bố: Các bị cáo Trần Đắc Tr; Phạm Văn C; Hoàng Văn D phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 248; Điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33; Khoản 2 Điều 51; Khoản 5 Điều 60 của Bộ luật hình sự năm 1999 đối với Trần Đắc Tr.

Xử phạt: Trần Đắc Tr 06 (Sáu) tháng tù, tổng hợp với 09 (Chín) tháng tù tại Bản án số 101/2016/HSST ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Tòa án nhân dân thị xã Ph, tỉnh Thái Nguyên. Buộc Trần Đắc Tr phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 25 tháng 9 năm 2017.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 248; Điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật hình sự năm 1999 đối với Phạm Văn C.

Xử phạt: Phạm Văn C 08 (Tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25 tháng 9 năm 2017 đến ngày 21 tháng 11 năm 2017.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 248; Điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 33, Khoản 1, 2 Điều 60 của Bộ luật hình sự năm 1999 đối với Hoàng Văn D.

Xử phạt: Hoàng Văn D 05 (Năm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm 21/5/2018. Giao Hoàng Văn D cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện T giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Án phí: Phạm Văn C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện T;
- TAND huyện T;
- Công an huyện T;
- Trại tạm giam công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục THADS huyện T;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, Tòa HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - chủ tọa Phiên tòa

(đã ký)

Phạm Quang Hùng